

Bản án số: 33/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 4 - 2021
V/v: ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dư Thanh Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Trần Công Đăng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Anh – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 352/2020/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020 về ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 30 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lư Huyền Ch, sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp 4, xã KL, huyện UM, tỉnh CM (có mặt).

Bị đơn: Anh Trương Tuấn Q, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp 6, xã NP, huyện UM, tỉnh CM (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 03/12/2020 và tại phiên tòa chị Lư Huyền Ch trình bày:

Về hôn nhân: Chị Ch và anh Q tự nguyện đi đến hôn nhân vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Trong thời gian chung sống thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng ý kiến trong sinh hoạt hàng ngày, dẫn đến cự cãi nhau, chị Ch thấy cuộc sống không hạnh phúc nên đã ly thân và yêu cầu ly hôn với anh Q.

Về con chung: Có 1 người con chung tên Trương Thu Y, sinh ngày 20/11/2018, hiện tại cháu Y do chị Ch nuôi dưỡng, chị Ch yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Lư Huyền Ch khởi kiện yêu cầu ly hôn, yêu cầu nuôi con đối với anh Trương Tuấn Q, địa chỉ cư trú ấp 6, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, theo khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Tòa án đã triệu tập chị Lư Huyền Ch và anh Trương Tuấn Q nhiều lần để tham gia phiên tòa sơ thẩm, chị Ch có mặt còn anh Q vắng mặt. Do đó, xét xử vắng mặt anh Q theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Lư Huyền Ch và anh Trương Tuấn Q tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa chị Ch và anh Q là hợp pháp và được pháp luật công nhận.

Trong thời gian chung sống vợ chồng giữa chị Ch và anh Q đã phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên đã ly thân, chị Ch yêu cầu ly hôn với anh Q. Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và quyết định đưa vụ án ra xét xử nhiều lần nhưng anh Q vắng mặt, anh Q cũng không có ý kiến về việc chị Ch yêu cầu ly hôn. Từ đó, cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Ch và anh Q đã mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm không còn, đời sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho chị Ch và anh Q ly hôn.

[3] Về con chung: Chị Ch yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Trương Thu Y. Xét thấy, thời gian chị Ch và anh Q ly thân cháu Y do chị Ch nuôi dưỡng, anh Q cũng không có ý kiến gì đối với việc nuôi dưỡng cháu Y. Đồng thời, cháu Y dưới 36 tháng tuổi, chị Ch cũng đảm bảo đủ điều kiện nuôi dưỡng cháu Y nên tiếp tục giao cháu Y cho chị Ch tiếp tục nuôi dưỡng, là đảm bảo cho cháu có điều kiện phát triển bình thường, ổn định về tâm lý, tình cảm. Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Y không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lư Huyền Ch không yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu Y nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không có nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân và đình sơ thẩm chị Lư Huyền Ch phải chịu 300.000 đồng, chị Ch đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng

án phí, lệ phí Tòa án số 0006085 ngày 03/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được đối trừ chuyển thu; anh Trương Tuấn Q không phải chịu án phí, theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 220; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 54; Điều 56; Điều 57 ; Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lư Huyền Ch với anh Trương Tuấn Q.
- Về con chung: Giao cháu Trương Thu Y, sinh ngày 20/11/2018 cho chị Lư Huyền Ch nuôi dưỡng, cháu Y đang do chị Ch nuôi dưỡng, chị Ch tiếp tục nuôi dưỡng .
- Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét.
- Về tài sản chung: Không xem xét.
- Về nợ chung: Không xem xét.
- Về án phí:
 - + Án phí hôn nhân và đình sơ thẩm chị Lư Huyền Ch phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, chị Ch đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006085 ngày 03/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được đối trừ chuyển thu
 - + Anh Trương Tuấn Q không phải chịu án phí.

Chị Lư Huyền Ch có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Anh Trương Tuấn Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);
- Các đương sự (mỗi đ/s 1 b);
- UBND xã Khánh Lâm, H. U Minh. Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dư Thanh Nguyễn

